TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 366 /2018/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Lệ, ngày 19 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 131 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 331/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình: Ông Nguyễn Đức H, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1980. Cùng địa chỉ: Tổ 45, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Đức H và bà Nguyễn Thị T tự nguyện kết hôn vào năm 1999, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hòa Phát, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Sau khi kết hôn, Ông Nguyễn Đức H và bà Nguyễn Thị T chung sống tại địa chỉ Tổ 45, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Trong quá trình chung đến năm 2013 thì ông bà phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp, không tìm được tiếng nói chung, không thể tiếp tục chung sống, vợ chồng đã sống ly thân khoảng 2 năm nay. Vì vậy Ông Nguyễn Đức H và bà Nguyễn Thị T yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông bà được thuận tình ly hôn.

Xét thấy, Ông Nguyễn Đức H và bà Nguyễn Thị T đã thật sự tự nguyện thuận tình ly hôn, mâu thuẫn giữa Nguyễn Đức H và bà Nguyễn Thị T đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, hôn nhân không tồn tại trên thực tế nên cần áp dụng Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông bà.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Đức H và bà Nguyễn Thị T xác nhận có 02 con chung Nguyễn Đức Th, sinh ngày 15/3/2000 và con Nguyễn Anh Th, sinh ngày 28/8/2005. Ly hôn, vợ chồng thống nhất thỏa thuận: Bà Nguyễn Thị T nhận trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Anh Th cho đến khi con đủ 18 tuổi, Ông Nguyễn Đức H không phải cấp dưỡng nuôi con chung, đối với con Nguyễn Đức Th đã đủ tuổi trưởng thành. Ông Nguyễn Đức H và bà Nguyễn Thị T tự nguyện thỏa thuận về người nhận trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn nên cần áp dụng Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận thỏa thuận nuôi con của ông bà.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn Đức H và bà Nguyễn Thị Txác định không có nên Tòa án không đề cập giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận Ông Nguyễn Đức H và bà Nguyễn Thị Tthuận tình ly hôn.

- Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con sau ly hôn của Ông Nguyễn Đức H và bà Nguyễn Thị Tnhư sau: Bà Nguyễn Thị T nhận trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Anh Th sinh ngày 28/8/2005 cho đến khi con đủ 18 tuổi, Ông Nguyễn Đức H không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Đối với con Nguyễn Đức Th sinh ngày 15/3/2000 đã đủ tuổi trưởng thành.

Bên không nuôi con có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Nguyễn Đức H và bà Nguyễn Thị Txác định không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng Ông Nguyễn Đức H và bà Nguyễn Thị Tphải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 05491 ngày 29 tháng 10 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ. Như vậy, Ông Nguyễn Đức H và bà Nguyễn Thị Tđã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :
- Viện KSND quận Cẩm Lệ;
- UBND phường Hòa Phát;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trương Thị Hai